TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 05/2022/DS-ST
Ngày 21-01-2022
V/v tranh chấp kiện đòi quyền khác về tài sản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Ngọc Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo thành phố tham dự phiên tòa*:** Ông Lê Văn Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 44/2021/TLST- DS ngày 20 tháng 10 năm 2021, về việc "Tranh chấp kiện đòi quyền khác về tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Viết H; nơi cư trú: Thôn 9, xã TC, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Văn C – Trưởng phòng kinh doanh chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng (theo giấy ủy quyền ngày 22-12-2021); vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị T; địa chỉ: Thôn 9, xã TC, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thẩm: Ông Phạm Viết H, sinh năm 1950; nơi cư trú: Thôn 9, xã TC, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)..

+ Chị Phạm Thị H1; địa chỉ: Thôn 9, xã TC, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

+ Chị Phạm Thị H2; địa chỉ: Thôn 9, xã TC, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

+ Bà Lê Thị V; ĐKHKTT: Thôn 9, xã TC, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, nguyên ông Phạm Viết H trình bày: Gia đình ông Phạm Viết H có vợ là bà Nguyễn Thị T và 02 con gái là chị Phạm Thị H1, chị Phạm Thị H2 ngày 20-5-1996 được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0500481 với diện tích đất được quyền sử dụng 1946m^2 tại thửa đất số 13/12B, tờ bản đồ số 8; thửa đất số 1/1260, tờ bản đồ số 6; thửa đất số 8/66A, tờ bản đồ số 7; thửa đất số 5/80, tờ bản đồ số 7; thửa đất số 21/1236, tờ bản đồ số 6; thửa đất số 4/1243, tờ bản đồ số 6; đều tại xóm 9, thôn ĐA, xã TC, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Diện tích đất này là đất nông nghiệp được giao cho hộ gia đình ông H để sản xuất nông nghiệp. Ngày 06-10-2011, bà Lê Thị V nguyên là cán bộ tín dụng Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng đã giúp ông H ký Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam để vay số tiền 20.000.000 đồng. Ông H đã đưa cho bà Lê Thị V 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0500481 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp 20-5-1996 đứng tên ông H để bà V nộp vào Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng. Sau đó ông H đã đưa 20.000.000 đồng cho bà V để thanh toán Hợp đồng tín dụng nhưng bà V đã dùng số tiền này vào mục đích cá nhân. Bà Lê Thị V đã bị xử lý hình sự về hành vi Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản, tại Bản án số 179/2014/HSST ngày 26-12-2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tuyên phạt bà V 20 năm tù, nhưng Bản án chưa buộc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông H.

Nay để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình mình, ông Phạm Viết H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo buộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam trả cho gia đình ông H, bà Nguyễn Thị T và 02 con gái là Phạm Thị H1, Phạm Thị H2 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0500481 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp 20-5-1996 đứng tên Phạm Viết H.

Bị đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam trình bày:

Hiện nay Ngân hàng đang giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0500481 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp 20-5-1996 đứng tên Phạm Viết H. Bà Lê Thị V vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản vay ông Phạm Viết H số nợ gốc 20.000.000 đồng, số lãi chưa trả đến ngày 12-11-2021 là: 31.970.933 đồng theo yêu cầu của bản án số 179/2014/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng. Khoản vay này được thế chấp bằng quyền sử dụng đất ở của ông Phạm Viết H và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp của ông H. Nên phía Ngân hàng không trả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Phạm Viết H vì còn liên quan đến hợp đồng tín dụng chưa được tất toán.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T và chị Phạm Thị H1, Phạm Thị H2: Thống nhất với lời khai và đề nghị của nguyên đơn ông Phạm Viết H.

Bà Lê Thị V trình bày: Bà V là cán bộ tín dụng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng từ năm 1980 đến tháng 11 năm 2012. Trong thời gian này bà V đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, tại Bản án số 179/2014/HSST ngày 26-12-2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng bà V bị kết án 20 năm tù về hành vi Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản và phải bồi thường cho Ngân hàng số tiền chiếm đoạt, trong việc lạm dụng có việc sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Phạm Viết H, hiện nay giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phía Ngân hàng đang cầm giữ. Nay bà V đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn là ông Phạm Viết H có đơn khởi kiện về việc tranh chấp kiện đòi quyền khác đối với tài sản, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các đương sự đã cơ bản thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn

biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam phải trả lại ông Phạm Viết H Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0500481 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp 20-5-1996 đứng tên Phạm Viết H; về án phí bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án không có giá ngạch với số tiền là 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là tranh chấp quyền khác đối với tài sản, theo quy định tại khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo thành phố Hải Phòng.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Các đương sự không ai có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không ai đề nghị bổ sung người tham gia tố tụng, nên Hội đồng xét xử không bổ sung ai tham gia tố tụng ngoài những người đã được tòa án triệu tập tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[4] Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn ông Phạm Viết H, người đại diện của bị đơn anh Ngô Văn C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T, chị Phạm Thị H1, chị Phạm Thị H2, bà Lê Thị V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, nhưng đều có đơn đề nghị xét xử, giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

- Về yêu cầu của nguyên đơn ông Phạm Viết H:

[5] Trên cơ sở lời khai các đương sự và tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định được như sau: Bà Lê Thị V nguyên là cán bộ tín dụng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng đã làm hồ sơ cho ông H ký Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng để vay số tiền 20.000.000 đồng, Ngân hàng đã cầm giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0500481 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 20-5-1996 đứng tên ông Phạm Viết H, tuy nhiên tại các ngày 27-3-2012, 14-7-2012 ông H đã giao cho bà V

số tiền 20.000.000đ để thanh toán Hợp đồng tín dụng, nhưng bà V đã dùng số tiền này vào mục đích cá nhân, ngoài chiếm đoạt tiền trả vào ngân hàng của ông H, bà V còn chiếm đoạt nhiều khoản tiền khác của khách hàng trả vào ngân hàng với thủ đoạn tương tự. Bà Lê Thị V đã bị xử lý hình sự về hành vi Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản, tại Bản án số 179/2014/HSST ngày 26-12-2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tuyên phạt bà V 20 năm tù và phải bồi thường cho Ngân hàng Nông nghiệp phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền đã chiếm đoạt. Việc bà V chưa trả tiền cho phía Ngân hàng là trách nhiệm cá nhân của bà V không phải là trách nhiệm của ông Phạm Viết H, ông H không có lỗi dẫn đến việc bà V không trả tiền cho Ngân hàng, khoản tiền vay của ông H đối với Ngân hàng đã được ông H tất toán xong, trả đủ tiền, nhưng do bản thân bà V là cán bộ ngân hàng đã lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt khoản tiền phía ông H đã trả cho Ngân hàng và bà V đã bị xử lý hình sự về hành vi này và phải bồi thường, trả tiền cho Ngân hàng. Nên việc Ngân hàng không đồng ý trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nguyên đơn ông H là không có căn cứ. Yêu cầu của ông Phạm Viết H, buộc Ngân hàng phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là có căn cứ và phù hợp quy định tại các điều 163, 164, 166 Bộ luật Dân sự nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự không có giá ngạch là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 40, Điều 144, khoản 2 Điều 147, khoản 1 Điều 164, khoản 1 Điều 166, điểm khoản 1 Điều 227, Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ quy định tại các điều 163, 164, 166, 688 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 26, điểm a khoản 2 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Viết H.

Buộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam phải trả lại cho ông Phạm Viết H Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0500481 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp 20-5-1996 đứng tên Phạm Viết H.

2- Về án phí: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3- Về quyền kháng cáo bản án:

Nguyên đơn ông Phạm Viết H, bị đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T, chị Phạm Thị H1, chị Phạm Thị H2, bà Lê Thị V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục Thi hành án huyện Vĩnh Bảo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Duy Việt